

**Bản án số: 265/2018/HS-ST
Ngày: 31/10/2018**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà **Lại Nguyệt Ánh**

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Đoàn Xuân Miên**

Bà **Nguyễn Thị Thân**

- Thư ký phiên toà: Bà **Lê Thị Hồng Hạnh** - Thư ký Toà án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng - Thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Ông **Nguyễn Ngọc Hải** - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 31/10/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 273/2018/HSST ngày 15 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 281/2018/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Tân L1** – sinh năm: 1989; Tên thường gọi khác: không; HKTT và nơi ở: 43/8/88 phố B, Phường B, Quận H, Hà Nội; Nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ văn hoá: 06/12; Con ông: Nguyễn Văn K (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị K ; Tiền sự: tháng 9/2010 đi cơ sở giáo dục 24 tháng (đã hết thời hiệu); Tiền án: 02 tiền án: Ngày 29/8/2007 TAND quận Ba Hai Bà Trưng xử phạt 8 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đã xóa án. Ngày 22/6/2016, TAND Q. Hai Bà Trưng xử 26 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Ra trại ngày 02/5/2018, chưa nộp án phí- chưa xóa án. Danh chỉ bản số 0311 lập ngày 05/07/2018 do công an Quận Hai Bà Trưng cung cấp; Bị cáo bị bắt quả tang ngày 03/7/2018.

2. Họ và tên : **Nguyễn Văn L2** – sinh năm: 1988; Tên thường gọi khác: Nguyễn Thành L2; HKTT: thôn N, xã M, huyện K, tỉnh Hưng yên; Chỗ ở: lang thang; Nghề nghiệp: không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ văn hoá: 05/12; Con ông: Nguyễn Văn T; Con bà: Lê Thị N ; Họ và Tên vợ : Trần Thu H – sinh năm: 1986; Tiền sự: Từ năm 2002 đến năm 2016 có 06 tiền sự bị xử lý hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, sử dụng trái

phép chất ma túy, đi trường giáo dưỡng(đã hết thời hiệu); Tiền án: 03 tiền án: Ngày 21/11/2007 TAND quận Đống Đa, Hà Nội xử phạt 26 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, đã xóa án ;Ngày 27/11/2009, TAND Q.Hai Bà Trưng xử 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đã xóa án tích; Ngày 31/8/2016, TAND Quận Hoàng Mai,Hà Nội xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Ra trại ngày 08/10/2017, chưa xóa án. Danh chỉ bản số 0312 lập ngày 05/7/2018 do công an Quận Hai Bà Trưng cung cấp; Bị cáo bị bắt khẩn cấp ngày 04/7/2018.

3. Họ và tên: **Nguyễn Thị K** - sinh năm: 1965; Tên thường gọi khác: không; HKTT và nơi: 43/8/88 phố B, Phường B, Quận H, Hà Nội; Nghề nghiệp: không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ văn hoá: 7/10; Con ông: Nguyễn Văn H; Con bà: Đinh Thị Y (đã chết); Họ và tên chồng: Nguyễn Văn P (đã chết), có 01 con sinh năm 1989;Tiền sự, tiền án: Không có. Bị can bị bắt quả tang ngày 04/7/2018, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 13/7/2018.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20h00 ngày 02/7/2018, Nguyễn Văn L2 đi đến khu vực trước nhà số 2 phố Phương Mai, Phường Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội mua 01 túi ma túy “đá” của một người phụ nữ không quen biết với giá 1.000.000đồng. Đến khoảng 22h40’ cùng ngày, L2 đến nhà Nguyễn Tân L1 tại 43/8/88 phố B, Phường B, Quận H, Hà Nội để rủ L1 cùng sử dụng số ma túy trên. Đến khoảng 23h00, khi L2 và L1 đang sử dụng ma túy trên tầng 2 tại nhà L1 thì Tổ công tác công an Phường Bạch Mai tiến hành kiểm tra tạm trú tạm vắng, L1 đã ôm bình tải chạy ra ban công tầng 2 nép trốn, L2 rút giấu gói ma túy vào gầm ghế đang ngồi. Tổ công tác đã mời L2 về trụ sở để làm việc. Sau đó , L1 đã bỏ ra ngoài quán để chơi Game đến khoảng 03h’00 ngày 03/7/2018 thì trở về nhà và lên tầng 2 lấy gói ma túy mà L2 giấu trong gầm ghế khi bị công an đến kiểm tra ra để sử dụng. Đến khoảng 03h25’ ngày 03/7/2018 Tổ công tác công an P.Bạch Mai tiếp tục kiểm và thu giữ của L1 gói ma túy trên cùng 01 bộ tải tự tạo bằng thủy tinh và nhựa đã qua sử dụng có dính tinh thể màu trắng, 01 ống hút nhựa màu hồng có dính

tinh thể màu trắng và 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Sony Xperia màu vàng đã qua sử dụng. Tổ công tác đã đưa L1 cùng tang vật về trụ sở để giải quyết.

Khoảng 21h'00 ngày 04/7/2018, khi Cơ quan cảnh sát điều tra thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của L1 tại 43/8/88 phố B, Phường B, Quận H thì Nguyễn Thị K(mẹ L1) đã giao nộp: 01 túi nilon trong suốt kích thước khoảng 3,5x6 (cm) chứa tinh thể màu trắng và 01 túi nilon trong suốt kích thước khoảng 4x7 (cm) chứa 06 túi nilon trong suốt kích thước mỗi túi khoảng 1,5x2 (cm) bên trong các túi đều chứa tinh thể màu trắng. K khai là ma túy “đá” K mua của người đàn ông không quen biết vào khoảng 20h ngày 01/7/2018 tại khu vực ngã ba Võ Thị Sáu- Thanh Nhàn- Hai Bà Trưng- Hà Nội với giá 1.000.000 đồng để bán kiếm lời nhưng chưa kịp bán. Tổ công tác thu giữ tang vật và đưa K về trụ sở để giải quyết.

Ngoài ra, cơ quan điều tra còn thu giữ của L2 01 ĐTDĐ Sony màu vàng hồng đã qua sử dụng, 01 ĐTDĐ NOKIA 1280 màu xanh đã qua sử dụng và 540.000 đồng.

Cơ quan CSĐT công an Q.Hai Bà Trưng đã ra Quyết định trưng cầu giám định số ma túy đã thu giữ của Nguyễn Tân L1 và Nguyễn Thị K.

Đối với tang vật thu giữ của Nguyễn Tân L1, tại Bản kết luận giám định số : 3935/KLGD-PC54 ngày 12/7/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - CATP Hà Nội kết luận: *Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon, là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 2,429 gam. 1 bộ tẩu hút tự tạo, 01 ống hút màu hồng đều có dính ma túy loại Methamphetamine.*

Đối với tang vật thu giữ của Nguyễn Thị K, tại Bản kết luận giám định số : 3973/KLGD-PC54 ngày 13/7/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - CATP Hà Nội kết luận: *Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon kích thước 3,5x6 (cm) là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 1,966 gam. Tinh thể màu trắng bên trong 06 túi nilon kích thước mỗi túi 1,5x2 9cm) đều là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 1,132 gam.*

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn L2 , Nguyễn Tân L1 và Nguyễn Thị K khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Quá trình điều tra xác định K không biết việc L1 và L2 tàng trữ trái phết chất ma túy để sử dụng trên tầng 2 nhà mình cũng như L1 và L2 không biết việc K giấu ma túy trong nhà để bán kiếm lời.

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho L2: Do L2 không quen biết, không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể, khi cơ quan điều tra tiến hành dẫn giải, L2 xác định được nơi mua ma túy nhưng không xác định được người đàn ông bán ma túy, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho K: Do K không quen biết, không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, khi cơ quan điều tra tiến hành dẫn giải,

K xác định được nơi mua ma túy nhưng không xác định được người đàn ông bán ma túy, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ.

Đối với 01 bộ tẩu tự tạo bằng thủy tinh và nhựa đã qua sử dụng, 01 ống hút nhựa màu hồng đã qua sử dụng thu giữ của L1, quá trình điều tra xác định là dụng cụ L2 và L1 dùng để sử dụng ma túy.

Đối với tài sản là 01 ĐTDĐ Sony màu vàng hồng đã qua sử dụng, 01 ĐTDĐ NOKIA 1280 màu xanh đã qua sử dụng và số tiền 540.000 đồng thu giữ của L2, quá trình điều tra xác định là tài sản riêng của L2 không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại cáo trạng số 258/CT-VKS ngày 12/10/2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội đã truy tố các bị cáo :Nguyễn Tân L1, Nguyễn Văn L2 về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và Nguyễn Thị K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điều 251 khoản 1 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

Các bị cáo khai nhận tội như nội dung cáo trạng đã nêu. Bị cáo L2, L1 thừa nhận: Khoảng 03 giờ 25 phút sáng ngày 03/7/2018, tại 43/8/88 phố B, phường B, quận H, Hà Nội bị cáo Nguyễn Tân L1 đã tàng trữ trái phép 2,429 gam Methamphetamine để sử dụng cho bản thân. Bị cáo Nguyễn Văn L2 xác nhận gói ma túy đã cơ quan điều tra thu giữ tại nhà L1 là gói ma túy bị cáo mang đến nhà L1 và rủ L1 cùng sử dụng ma túy.

Bị cáo Nguyễn Thị K đã khai nhận: Khoảng 21 giờ ngày 04/7/2018 tại 43/8/88 phố B, phường B, quận H, Hà Nội, bị cáo đã tàng trữ 3,098 gam Methamphetamine với mục đích bán kiếm lời.

Các bị cáo nhận tội, xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án, một lần nữa khẳng định việc truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật như cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điều 249 khoản 1 điểm c; Điều 51 khoản 1 điểm s; Điều 52 khoản 1 điểm h Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt:

Nguyễn Văn L2 từ 42 đến 48 tháng tù, Nguyễn Tân L1 từ 42 đến 48 tháng tù. Không áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo L2 và L1.

Áp dụng Điều 251 khoản 1, khoản 5; Điều 51 khoản 1 điểm s của BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt: Nguyễn Thị K với mức án từ 54 đến 60 tháng tù. Phạt bị cáo 5.000.000 đồng.

Xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 khoản 1, khoản 2 Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 khoản 2 điểm a, khoản 3 điểm a Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Tịch thu tiêu hủy 2,429 gam Methamphetamine thu giữ của bị cáo L1 và L2; 3,098 gam Methamphetamine thu giữ của bị cáo K; 01 bộ tẩu tự tạo bằng thủy tinh và nhựa đã qua sử dụng, 01 ống hút nhựa màu hồng đã qua sử dụng thu giữ của L1 và L2.

Trả lại bị cáo Lập 01 điện thoại di động hiệu Sony Xperia màu vàng đã qua sử dụng; Trả lại bị cáo L2 01 điện thoại di động Sony màu vàng hồng đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu xanh đã qua sử dụng và số tiền 540.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các cơ quan tiến hành tố tụng của quận Hai Bà Trưng thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về thẩm quyền và các quy định khác về điều tra, truy tố và xét xử.

[2] Về hành vi và tội danh: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác tại cơ quan điều tra. Được chứng minh bằng tang vật vụ án thu giữ được của bị cáo Nguyễn Tân L1: 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng. Theo Kết luận giám định số: 3935/KLGD-PC54 ngày 12/7/2018, Phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố Hà Nội kết luận tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nilon màu trắng là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 2,429 gam.

Thu giữ được của Nguyễn Thị K: 07 túi nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng Theo Kết luận giám định số: 3973/KLGD-PC54 ngày 13/7/2018, Phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố Hà Nội kết luận tinh thể màu trắng bên trong 07 gói nilon màu trắng là ma túy loại Methamphetamine có tổng khối lượng 3,098 gam.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 03 giờ 25 phút ngày 03/7/2018, tại 43/8/88 phố B, phường B, quận H, Hà Nội, Nguyễn Văn L2, Nguyễn Tân L1 đã có hành vi tàng trữ trái phép 2,429 gam Methamphetamine. Khoảng 21 giờ ngày 04/7/2018 tại 43/8/88 phố B, phường B, quận H, Hà Nội, bị cáo Nguyễn Thị K đã có hành vi tàng trữ 3,098 gam Methamphetamine mục đích bán để kiếm lời.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn L2 và Nguyễn Văn L1 đã phạm tội :” Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 249

khoản 1 điểm c Bộ luật hình sự năm 2015. Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị K đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 251 khoản 1 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Về nhân thân, tiền án, tiền sự và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Tân L1 có 01 tiền án chưa được xóa, cụ thể: Ngày 22/6/2016 TAND quận Hai Bà Trưng, Hà Nội xử phạt 26 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ra trại ngày 02/5/2018, chưa xóa án. Bị cáo Nguyễn Văn L2 có 01 tiền án chưa được xóa, ngày 31/8/2016 TAND quận Hoàng Mai, Hà Nội xử 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Về nhân thân: Bị cáo L1 có 01 tiền án đã được xóa, bị cáo L2 có 06 tiền sự đã hết thời hiệu, 02 tiền án đã được xóa.

Đối với bị cáo Nguyễn Thị K, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự lần đầu tiên bị đưa ra truy tố và xét xử.

- Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Khi lượng hình, Tòa án đã xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo để từ đó có hình phạt tương xứng với mức độ và hành vi phạm tội của các bị cáo, cụ thể:

+ Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo L1 và L2 có 01 tiền án chưa được xóa, phạm tội lần này là tái phạm nên áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo L1 và bị cáo L2. Ngoài ra, bị cáo L1 và L2 đều có nhân thân xấu.

+ Tình tiết giảm nhẹ: các bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về tội lỗi của mình. Bị cáo K có nhân thân tốt, lần đầu tiên bị đưa ra truy tố và xét xử. Đây là tình tiết để giảm nhẹ nên áp dụng Điều 51 khoản 1 điểm s Bộ luật hình sự 2015 giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[4] Về hình phạt:

- Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự độc quyền quản lý ma túy của Nhà nước ta, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội. Ma túy là chất gây nghiện độc hại hủy hoại sức khỏe con người, là nguồn gốc phát sinh ra các loại tội phạm, gây mất trật tự xã hội. Các bị cáo đều nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình phạm tội. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt tù cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

- Về hình phạt bổ sung: xét trong trường hợp này các bị cáo không nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên miễn phạt tiền.

[5] Về biện pháp tư pháp: áp dụng Điều 47 khoản 1, khoản 2 Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 khoản 2 điểm a, khoản 3 điểm a Bộ luật tố tụng hình

sự 2015: Tịch thu tiêu hủy 2,429 gam Methamphetamine thu giữ của bị cáo L1 và L2; 3,098 gam Methamphetamine thu giữ của bị cáo K; 01 bộ tẩu tự tạo bằng thủy tinh và nhựa đã qua sử dụng, 01 ống hút nhựa màu hồng đã qua sử dụng thu giữ của L1 và L2.

Trả lại bị cáo Lập 01 điện thoại di động hiệu Sony Xperia màu vàng đã qua sử dụng; Trả lại bị cáo L2 01 điện thoại di động Sony màu vàng hồng đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu xanh đã qua sử dụng và số tiền 540.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 249 khoản 1 điểm c; Điều 51 khoản 1 điểm s; Điều 52 khoản 1 điểm h của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Tân L1 và Nguyễn Văn L2** phạm tội “ **Tàng trữ trái phép chất ma túy**”.

Xử phạt: **Nguyễn Tân L1 39 (ba mươi chín) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/7/2018.

Xử phạt: **Nguyễn Văn L2 tức Nguyễn Thành L2 42 (bốn mươi hai)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/7/2018.

Căn cứ Điều 251 khoản 1; Điều 51 khoản 1 điểm s Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thị K** phạm tội “ **Mua bán trái phép chất ma túy**”.

Xử phạt: **Nguyễn Thị K 48 (bốn mươi tám) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 04/7/2018 đến ngày 13/7/2018.

Căn cứ Điều 47 khoản 1, khoản 2 Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 khoản 2 điểm a, khoản 3 điểm a Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu tiêu hủy tang vật gồm:

- Một bì giấy đã niêm phong bên trong chứa 2,429 gam ma túy loại Methamphetamine, bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị cáo Nguyễn Tân L1.

- Một bì giấy đã niêm phong bên trong chứa 3,098 gam ma túy Methamphetamine, bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị cáo Nguyễn Thị K.

- Một bộ tẩu tự tạo bằng thủy tinh và nhựa cao khoảng 13 cm đã qua sử dụng có dính Methamphetamine.

- Một ống hút bằng nhựa màu hồng, dài khoảng 11 cm, được cắt vát một đầu có dính Methamphetamine.

Trả lại bị cáo Nguyễn Tân L1 01 điện thoại di động hiệu Sony Xperia màu vàng đã qua sử dụng có số Imei 1: 352191073139140 và Imei 2: 352191073139157 đã qua sử dụng;

Trả lại bị cáo Nguyễn Văn L2 những tài sản sau: 01 điện thoại di động Sony Xperia màu vàng hồng có Imei 1: 358129074519260 và Imei 2: 358129074519278 đã qua sử dụng, bị vỡ màn hình; 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu xanh đã qua sử dụng có số Imei: 353666/05/057561/3 và số tiền 540.000 đồng.

(Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 16 tháng 10 năm 2018, tang vật số 10/19 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Giấy giao nộp tiền vào tài khoản ngày 18 tháng 10 năm 2018 tại Kho bạc Nhà nước quận Hai Bà Trưng, Hà Nội).

- Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331 khoản 1; Điều 332 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 21 khoản 1 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án cùng danh mục kèm theo.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

NƠI NHẬN :

- Bị cáo
- Viện kiểm sát Quận Hai Bà Trưng
- Công an Quận Hai Bà Trưng
- Chi cục THA dân sự Q. Hai Bà Trưng
- Lưu hồ sơ.

Lại Nguyệt Ánh

Lại Nguyệt Ánh

